

Bản án số: 39/2025/HS - ST
Ngày: 09/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy
Hội thẩm nhân dân:

- Bà Võ Thanh Nga
- Bà Đinh Kim Hoàng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh – Thư ký
Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2025/TLST – HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST – HS ngày 26 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Tài N**, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 26 tháng 6 năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số C Đ, Phường A, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số G K, Phường D, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T, sinh năm 1977 và bà Đặng Thị Như Ý, sinh năm 1983; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 31/5/2022 bị Tòa án nhân dân Quận 11 – Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 (mười hai) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, (Bản án số 32/2022/HSST, chấp hành án tại Trại giam C, tỉnh Tây Ninh. Chấp hành xong bản án ngày 25/02/2023 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 213 ngày 25/02/2023. Đã đóng án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tại Chi Cục thi hành án dân sự Quận 11 – Thành phố Hồ Chí Minh); nhân thân: Bị Tòa án nhân dân Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” với thời hạn 12 (mười hai) tháng theo Quyết định số 144/QĐ – TA ngày 07/5/2018 tại Cơ sở cai nghiện ma túy bảo trợ xã hội P, chấp hành xong ngày 28/2/2019. Bị Tòa án nhân dân Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” với thời hạn 15 (mười lăm) tháng theo Quyết định số 220/QĐ – TA ngày 10/7/2020 tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đ, chấp hành xong ngày 12/7/2021. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2024. “Có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nghiêm Thị Ngọc M, sinh năm 1998. Hộ khẩu thường trú: Số B T, Phường C, Quận D - Thành phố Hồ

Chí Minh. Nơi cư trú: Số G K, Phường D, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh.
“Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 18/6/2024, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an Thành phố H phát hiện Ngô Tài N có biểu hiện nghi vấn nên mời về Công an P, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh làm việc. Qua làm việc, Nguyên khai nhận có cất giấu và sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà số G K, Phường D, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H thực hiện khám xét nhà số G K, Phường D, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ trong phòng ngủ trên gác lửng phòng ngủ của Ngô Tài N có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể ma túy. Tại thời điểm khám xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện Nghiêm Thị Ngọc M đang ở trong nhà nên mời về trụ sở Công an để điều tra làm việc rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an P, Ngô Tài N khai nhận: Vào đầu năm 2024 qua bạn bè giới thiệu nên N biết một người đàn ông (không rõ lai lịch) bán ma túy ở khu vực đầu hẻm A B, Quận A - Thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 02/2024 N đến khu vực đầu hẻm A B gặp người đàn ông trên mua hộp 5 Ketamine ma túy với giá 1.800.000 (một triệu, tám trăm nghìn) đồng về sử dụng một mình hết. Đến ngày 12/6/2024 N tiếp tục đến khu vực đầu hẻm A B gặp người đàn ông trên mua hộp 5 Ketamine ma túy với giá 1.800.000 (một triệu, tám trăm nghìn) đồng về sử dụng một mình, số ma túy còn lại N cất giấu trong phòng ngủ riêng của N. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 18/6/2024 sau khi cơ quan Công an kiểm tra phòng ngủ của N nên đã thu giữ số ma túy trên.

Tại Kết luận giám định số: 7408/KL – KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể trong 01 (một) gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Ngô Tài N và hình dấu Công an P, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,0636g (một phẩy, không sáu ba sáu) gam, loại Ketamine.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho N, quá trình điều tra do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nghiêm Thị Ngọc M: Mỹ sử dụng trước đó khoảng một tuần khi đi chơi ở B, Quận A - Thành phố Hồ Chí Minh. M không biết N cất giấu ma túy ở nhà và M không sử dụng ma túy với N tại nhà N. Công an P, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh đã lập biên bản vi phạm hành chính, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 114/2021/NĐ – CP.

Vật chứng của vụ án:

(1). Thu giữ của Ngô Tài N: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Ngô Tài N và hình dấu Công an P, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong chứa ma túy ở thể rắn, loại Ketamine còn lại sau giám định; 01 (một) điện

thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 356723089332693, bên trong có sim điện thoại số +84777691192, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(2). Thu giữ của Nghiêm Thị Ngọc M: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 352619273436023, Imei 2: 352619273336785, bên trong có sim điện thoại số +84776345626. Qua kiểm tra không phát hiện dữ liệu gì liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an P đã trao trả cho Nghiêm Thị Ngọc M.

Tại Cáo trạng số: 09/CT – VKSQ4 ngày 02/12/2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Tài N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với Nghiêm Thị Ngọc M: Tòa án nhân dân Quận 4 đã ban hành Quyết định số: 01/2025/HSST – QĐ ngày 06/01/2025, về việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhằm làm rõ hành vi đồng phạm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Nghiêm Thị Ngọc M. Ngày 28/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an P đã có Bản kết luận điều tra bổ sung số: 51/BKL – ĐCSKT với kết quả điều tra bổ sung như sau: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an P không thu thập được chứng cứ để xác định hành vi của Nghiêm Thị Ngọc M đồng phạm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 11/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản hoàn hồ sơ vụ án hình sự số: 117/CV – VKS, xét thấy kết quả điều tra bổ sung không đủ chứng cứ xử lý Nghiêm Thị Ngọc M. Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số: 09/CT- VKSQ4 ngày 02/12/2024.

Tại phiên tòa: Bị cáo Ngô Tài N có lời khai thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Kết luận điều tra và Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nghiêm Thị Ngọc M vắng mặt tại phiên tòa nên không có lời khai trình bày. Tuy nhiên quá trình điều tra do M không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Tài N nên Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định xử lý hành chính phạt tiền đối với Nghiêm Thị Ngọc M và đã giao trả vật chứng là chiếc điện thoại của Nghiêm Thị Ngọc M do không liên quan gì đến vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội như sau: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Ngô Tài N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt chính: Áp dụng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ngô Tài N từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có lợi nhuận gì nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ngô Tài N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 18/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh khám xét nhà số G K, Phường D, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện thu giữ trong phòng ngủ trên gác lửng của Ngô Tài N đang cất giấu 01 (một) gói nylon bên trong là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,0636g (một phẩy, không sáu ba sáu) gam loại Ketamine, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Ngô Tài N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh đối với hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Tài N là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, sự an toàn và môi trường sống lành mạnh trong xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Về nhân thân bị cáo Ngô Tài N có 01 (một) tiền án chưa được xóa án tích và có nhân thân xấu; bị cáo mới chấp hành xong án phạt tù vào năm 2023 về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích; bị cáo từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” vào năm 2019 và năm 2021, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh bản thân mà tiếp tục phạm tội liên quan đến ma túy, nên lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc để xử phạt bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm cho bị cáo Ngô Tài N một phần hình phạt.

Ngoài ra, xét bị cáo Ngô Tài N không có lợi nhuận gì từ việc phạm tội, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 dành cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

(1) 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Ngô Tài N và hình dấu Công an P, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong chứa ma túy ở thể rắn, loại Ketamine còn lại sau giám định. Xét, ma túy là chất độc hại không sử dụng được và cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

(2) 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 356723089332693, bên trong có sim điện thoại số +84777691192, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Xét, đây là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại Ngô Tài N, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(3) Thu giữ của Nghiêm Thị Ngọc M: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 352619273436023, Imei 2: 352619273336785, bên trong có sim điện thoại số +84776345626. Qua kiểm tra không phát hiện dữ liệu gì liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an P đã trao trả cho Nghiêm Thị Ngọc M nên không có gì giải quyết.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ngô Tài N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Ngô Tài N 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2024.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Ngô Tài N và hình dấu Công an P, Quận D - Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong chứa ma túy ở thể rắn, loại Ketamine còn lại sau giám định.

+ Giao trả lại cho Ngô Tài N: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 356723089332693, bên trong có sim điện thoại số +84777691192, điện thoại cũ đã qua sử dụng, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 21/2025 ngày 22/12/2024 giữa Công an P và Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ngô Tài N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Tài N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người có QLNVLQ; (1)
- CA TP. HCM; (1)
- TAND TP. HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP. HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (1)
- Trại tạm giam Chí Hòa (PC11A); (1)
- Trại tạm giam Chí Hòa (1)
- Phân trại tạm giam khu vực Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thúy